TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 10-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tạo.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Chanh
Bà Hồ Thị Út Lùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Ẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

- *Họ tên:* Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1990 tại Cà Mau; Nơi cư trú: Khóm 8, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1957 và bà Huỳnh Ngọc V, sinh năm 1962; Anh chị em ruột gồm có 06 người (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1996); Vợ tên: Lâm Kiều Ng, sinh năm 1981; Con 02 người, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/01/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 245; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Nguyễn Bảo Q 02 năm 09 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", chấp hành xong hình phạt ngày 30/3/2014 và đã nộp án phí; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/10/2021 đến ngày 22/10/2021 chuyển tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau cho đến nay (bị cáo có mặt).

- *Bị hại:* Bà Trần Kim N, sinh năm 1984 (có mặt).

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Tạm trú tại: Khóm 7, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 01 giờ ngày 16/10/2021, Nguyễn Bảo Q, sau khi nhậu đi bộ về nhà, khi đến nhà bà Trần Kim N ở khóm 7, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau. Lúc này, Q thấy bà N đang ngủ một mình trong nhà nên nảy sinh ý định quan hệ tình dục với bà N, Q mở cửa sổ, bẻ song sắt chui vào nhà và Q đi lại chỗ bà N nằm kéo mềm chùm lên đầu, lấy dao (loại dao thái lan, cán màu vàng của bà N để gần chổ nằm ngủ) kề vào cổ đe dọa, kêu bà N lột vòng vàng trên người đưa cho Q, sợ bị giết nên bà N tháo đôi bông tai (trọng lượng 0,5 chỉ vàng 18K) và 01 chiếc nhẫn (nhẫn cưới 0,3 chỉ vàng 18K) đưa cho Q, Q lấy tài sản rồi tiếp tục dùng dao kề vào cổ bà N yêu cầu cho quan hệ tình dục nếu không sẽ giết chết nên bà N sợ không dám chống cự. Q dùng dao cắt đầm ngủ của bà N đang mặc rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với bà N cho đến khi thõa mãn. Sau đó, lợi dụng Q bỏ đi vào nhà vệ sinh thì bà N mở cửa chạy ra ngoài truy hô, kêu cứu để người dân vây bắt, điện báo Công an, Q nghe truy hô thì leo lên nóc nhà sau bỏ trốn. Công an thị trấn Năm Căn cùng người dân tiến hành bắt quả tang Q và chuyển giao đối tượng cùng tang vật đến Công an huyện Năm Căn để giải quyết theo thẩm quyền. Tại cơ quan điều tra Công an huyện Năm Căn, Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 52/TD-21 ngày 21/10/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Cà Mau, đối với Trần Kim N, kết luận:

Màng trinh: dạng vòng, dãn rộng, rách cũ vị trí 1 giờ, 4 giờ, 7 giờ, 11 giờ.

Kết luận khác:

- 01 mảng xây xát da vùng mũi, môi.

+ Kích thước vùng mũi: 07cm x 03cm. Không xếp tỷ lệ %. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

+ Kích thước vùng môi trên: 08cm x 01cm. Không xếp tỷ lệ %. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- 02 vết xây xát da (song song) vùng bả vai trái, kích thước mỗi vết: 04cm x 0,2cm. Không xếp tỷ lệ %. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- 01 vết xây xát da mặt sau khoeo chân phải, kích thước 02cm x 0,1cm. Không xếp tỷ lệ %. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- 01 vết bầm mặt trước trong gối trái, kích thước 2,5cm x 02cm. Không xếp tỷ lệ %. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Các tổn thương trên do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động trực tiếp vào vùng tổn thương làm xây xát da, bầm, tụ máu.

Tại Kết luận giám định số 4368/C09B ngày 18/11/2021 của Phân Viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an, kết luận:

Phân tích được 01 kiểu gen nữ từ mẫu lông, tóc thu tại hiện trường (A1 và A2) không trùng với kiểu gen của Nguyễn Bảo Q (M).

Không phát hiện thấy tinh trùng trên chiếc quần thun và áo len (A3).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 19/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Năm Căn, kết luận:

01 đôi bông tai vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ x 3.350.000đ = 1.675.000 đồng; 01 nhẫn cưới vàng 18K, trọng lượng 0,3 chỉ x 3.350.000đ = 1.005.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản được xác định là 2.680.000 đồng.

Cơ quan điều tra tiến hành cho bị hại Trần Kim N nhận dạng trực tiếp người đe dọa buộc bà N phải cho quan hệ tình dục, bà N xác định Nguyễn Bảo Q là người đã hiếp dâm bà N. Khi Q vào nhà bà N thì nhà có mở đèn nên nhìn thấy khuôn mặt Q nên nhận dạng được. Sau đó, tiến hành thực nghiệm điều tra cho Nguyễn Bảo Q diễn lại hành vi dùng dao đe dọa, khống chế bà N để quan hệ tình dục, chiếm đoạt tài sản bông tai và nhẫn.

Hiện bị hại Trần Kim N yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Bảo Q, yêu cầu Q bồi thường tổn thất tinh thần, sức khỏe, danh dự nhân phẩm và tài sản bị chiếm đoạt là 01 chiếc nhẫn, 01 đôi bông tai vàng 18K với tổng số tiền là 10.130.000 đồng.

Tang vật thu giữ liên quan đến vụ án, gồm: 01 cây dao dài 21,5cm, cán màu vàng; 01 đầm (loại đầm ngủ) bằng vải có hình bông và lá cây, bị rách; 01 áo thun trắng, bông đen; 01 sợi dây vải, bông màu hồng; 01 đôi dép màu xanh (loại dép tổ ong); 01 bao thuốc lá, bên trên có chữ SEVEN DIAMONDS; 01 nón bảo hiểm màu đen, bị bể 01 lổ phía trên; 01 áo thun ngắn tay, màu xám đen, có bâu; 01 quần sọt (loại Kaki) màu vàng; 01 áo len, ngắn tay, màu vàng; 01 quần thun nữ màu tím, chấm bi màu trắng, hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau đang quản lý.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau truy tố đối với bị cáo Nguyễn Bảo Q về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 và tội "Hiếp dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 141 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa:*

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 141 và khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội hiếp dâm. Từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung là từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại N với tổng số tiền là 10.130.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 21,5cm, cán màu vàng; 01 đầm (loại đầm ngủ) bằng vải có hình bông và lá cây, bị rách; 01 áo thun trắng, bông đen; 01 sợi dây vải, bông màu hồng; 01 đôi dép màu xanh (loại dép tổ ong); 01 bao thuốc lá, bên trên có chữ SEVEN DIAMONDS; 01 nón bảo hiểm màu đen, bị bể 01 lổ phía trên; 01 áo thun ngắn tay, màu xám đen, có bâu; 01 quần sọt (loại Kaki) màu vàng; Mẫu máu của Nguyễn Bảo Q còn lại sau giám định. Trả lại cho bị hại 01 áo len, ngắn tay, màu vàng; 01 quần thun nữ màu tím, chấm bi màu trắng.

- Đối với bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, bị cáo cũng đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về lo làm ăn chăm lo cho gia đình.

- Đối với bị hại N thì về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định pháp luật, còn về trách nhiệm dân sự thì bị hại N yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần, sức khỏe, danh dự nhân phẩm và tài sản bị chiếm đoạt là 01 chiếc nhẫn vàng 18K (03 phân), 01 đôi bông tai vàng 18K (05 phân) với tổng số tiền là 10.130.000 đồng. Đồng thời, bị hại yêu cầu được nhận lại 01 áo len, ngắn tay, màu vàng; 01 quần thun nữ màu tím, chấm bi màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Năm Căn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Thư ký ghi biên bản phiên tòa đã tuân thủ đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Q tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 01 giờ ngày 16/10/2021, tại nhà bà Trần Kim N thuộc khóm 7, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, Nguyễn Bảo Q đã đột nhập vào nhà và dùng dao (hung khí nguy hiểm) đe dọa, khống chế bà N, làm tê liệt sự kháng cự của bà N để chiếm đoạt 01 đôi bông tai vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ và 01 nhẫn cưới vàng 18K, trọng lượng 0,3 chỉ với tổng trị giá là 2.680.000 đồng và quan hệ tình dục trái ý muốn của bà N.

Nhận thấy, bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc sử dụng dao kề vào cổ bà N làm mất khả năng kháng cự của bà N để chiếm đoạt được tài sản của bà N và bị cáo đã thực hiện được việc giao cấu trái ý muốn với bà N là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý và bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Bảo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hiếp dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 141 và tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn truy tố bị cáo Nguyễn Bảo Q về các tội "Hiếp dâm" và "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 141 và khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền tự do tình dục của con người đặc biệt là người phụ nữ, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của con người. Xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo Q còn gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội và gây hoang mang, lo sợ cho người dân sinh sống tại địa phương. Do đó, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra cho bị hại và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và giáo dục bị cáo thành người công dân, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo Q đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra cho bị hại N nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại N yêu cầu bị cáo Q bồi thường tổn thất tinh thần, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và tài sản bị chiếm đoạt là 01 chiếc nhẫn, 01 đôi bông tai vàng 18K với tổng số tiền là 10.130.000 đồng, bị cáo chấp nhận bồi thường số tiền này cho bị hại N, xét đây là sự tự nguyện của bị cáo nên được chấp nhận và buộc bị cáo Q phải bồi thường cho bị hại N với tổng số tiền là 10.130.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 21,5cm, cán màu vàng; 01 đầm (loại đầm ngủ) bằng vải có hình bông và lá cây, bị rách; 01 áo thun trắng, bông đen; 01 sợi dây vải, bông màu hồng; 01 đôi dép màu xanh (loại dép tổ ong); 01 bao thuốc lá, bên trên có chữ SEVEN DIAMONDS; 01 nón bảo hiểm màu đen, bị bể 01 lổ phía trên; 01 áo thun ngắn tay, màu xám đen, có bâu; 01 quần sọt (loại Kaki) màu vàng; Mẫu máu của Nguyễn Bảo Q còn lại sau giám định. Trả lại cho bị hại 01 áo len, ngắn tay, màu vàng; 01 quần thun nữ màu tím, chấm bi màu trắng. Vật chứng của vụ án hiện nay do Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn đang tạm giữ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2022 (bút lục số 271).

[6] Đối với ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn truy tố bị cáo, áp dụng điều luật, tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Nguyễn Bảo Q phải chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt tính từ ngày nhận bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 141 và khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 468, Điều 584, 585, 586, 589, 590, 592 của Bộ luật Dân sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo Q phạm tội "Hiếp dâm" và tội "Cướp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Hiếp dâm". Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Nguyễn Bảo Q phải chấp hành hình phạt là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/10/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại N tổng số tiền là 10.130.000 đồng (Mười triệu một trăm ba chục nghìn đồng).

Kể từ ngày bà N có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bị cáo Q chậm bồi thường số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo Q còn phải chịu thêm lãi suất chậm thanh toán đối với số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 21,5cm, cán màu vàng; 01 đầm (loại đầm ngủ) bằng vải có hình bông và lá cây, bị rách; 01 áo thun trắng, bông đen; 01 sợi dây vải, bông màu hồng; 01 đôi dép màu xanh (loại dép tổ ong); 01 bao thuốc lá, bên trên có chữ SEVEN DIAMONDS; 01 nón bảo hiểm màu đen, bị bể 01 lổ phía trên; 01 áo thun ngắn tay, màu xám đen, có bâu; 01 quần sọt (loại Kaki) màu vàng; Mẫu máu của Nguyễn Bảo Q còn lại sau giám định. Trả lại cho bị hại 01 áo len, ngắn tay, màu vàng; 01 quần thun nữ màu tím, chấm bi màu trắng. Vật chứng của vụ án hiện nay do Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn đang tạm giữ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2022.

5. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Bảo Q phải chịu nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% bị cáo Nguyễn Bảo Q phải chịu nộp 506.500 đồng (Năm trăm lẻ sáu nghìn năm trăm đồng).

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

6. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tạo

Nơi nhận:
- Sở tư pháp;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Năm Căn;
- VKSND huyện Năm Căn;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.